

Số: 49/2020/QĐST-DS

Cẩm Lệ, ngày 19 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự số: 48/2020/DS-ST ngày 29 tháng 4 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP S.

Trụ sở: Lầu 8, 266 – 268 N, Phường 8, Quận 3, Thành phố Hồ chí Minh.

Địa chỉ chi nhánh Đà Nẵng: Số 130A-130-132 B, quận H, thành phố Đà Nẵng.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn N - chức vụ: Chuyên viên Quản lý nợ (theo Giấy ủy quyền số 3903/2019/GUQ-PL ngày 16/12/2019 của Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP S và Giấy ủy quyền số 67/2020/UQ-CNĐN ngày 20/3/2020 của Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng TMCP S tại thành phố Đà Nẵng).

* **Bị đơn:** Ông Nguyễn Trọng C - Sinh năm: 1977

Địa chỉ: Tổ 22 phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Ông Nguyễn Trọng C xác nhận còn nợ Ngân hàng TMCP S tổng số tiền là 34.776.304 đồng (ba mươi tư triệu bảy trăm bảy mươi sáu nghìn ba trăm lẻ tư đồng), trong đó nợ gốc là 12.974.966 đồng và nợ lãi là 21.801.338 đồng (tạm tính đến ngày 11/6/2020).

2. Phương thức và thời gian trả nợ: Ông Nguyễn Trọng C cam kết trả toàn bộ số nợ trên cho Ngân hàng TMCP S mỗi tháng trả 2.000.000 đồng vào ngày 17 hàng tháng cho đến khi thanh toán xong, cụ thể như sau:

Ngày 10/7/2020, ông C thanh toán cho Ngân hàng số tiền 2.000.000 đồng.
Ngày 10/8/2020, ông C thanh toán cho Ngân hàng số tiền 2.000.000 đồng.
Ngày 10/9/2020, ông C thanh toán cho Ngân hàng số tiền 2.000.000 đồng.
Ngày 10/10/2020, ông C thanh toán cho Ngân hàng số tiền 2.000.000 đồng.

Ngày 10/11/2020, ông C thanh toán cho Ngân hàng số tiền 2.000.000 đồng.

Ngày 10/12/2020, ông C thanh toán cho Ngân hàng số tiền 2.000.000 đồng.

Ngày 10/01/2021, ông C thanh toán cho Ngân hàng số tiền 2.000.000 đồng.

Ngày 10/02/2021, ông C thanh toán cho Ngân hàng số tiền 2.000.000 đồng.

Ngày 10/03/2021, ông C thanh toán cho Ngân hàng số tiền 2.000.000 đồng.

Ngày 10/04/2021, ông C thanh toán cho Ngân hàng số tiền 2.000.000 đồng.

Ngày 10/05/2021, ông C thanh toán cho Ngân hàng số tiền 2.000.000 đồng.

Ngày 10/06/2021, ông C thanh toán cho Ngân hàng số tiền 2.000.000 đồng.

Ngày 10/07/2021, ông C thanh toán cho Ngân hàng số tiền 2.000.000 đồng.

Ngày 10/08/2021, ông C thanh toán cho Ngân hàng số tiền 2.000.000 đồng.

Ngày 10/09/2021, ông C thanh toán cho Ngân hàng số tiền 2.000.000 đồng.

Ngày 10/10/2021, ông C thanh toán cho Ngân hàng số tiền 2.000.000 đồng.

Ngày 10/11/2021, ông C thanh toán cho Ngân hàng số tiền 2.776.304 đồng.

Ông Nguyễn Trọng C phải tiếp tục chịu lãi theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận tại Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng ngày 10/01/2016 được ký kết giữa ông Nguyễn Trọng C và Ngân hàng TMCP S trên số tiền chưa trả kể từ ngày 12/6/2020 cho đến thời điểm trả hết nợ.

3. Án phí dân sự sơ thẩm: 869.407 đồng ông Nguyễn Trọng C tự nguyện chịu.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP S số tiền tạm ứng án phí 835.753 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0001058 ngày 29/4/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Q. Cẩm Lệ;
- Chi cục THADS Q. Cẩm Lệ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Thanh Tuyền